

Học bổng dành cho lưu học sinh trung cấp chuyên nghiệp (SPECIALIZED TRAINING COLLEGE STUDENTS)

<1> Đọc kỹ hướng dẫn tuyển sinh (tiếng Anh, tiếng Nhật) ở đường link dưới đây:

Đơn xin cấp học bổng cũng có thể download được từ đường link này.

https://www.studyinjapan.go.jp/en/smap_stopj-applications_specialized.html

<2> Những người có nguyện vọng đăng ký dự thi cần lưu ý những điểm dưới đây khi chuẩn bị hồ sơ ứng tuyển.

1. Về nội dung tuyển sinh

Thời gian sang Nhật Bản	Tháng 4 năm 2022
Thời gian lưu học	(1) Khóa dự bị tiếng Nhật 1 năm (2) Khóa trung cấp chuyên nghiệp (2 năm) ◆ Lưu ý • Sau khi tốt nghiệp trường trung cấp chuyên nghiệp về nguyên tắc lưu học sinh có thể được chuyển năm thứ 3 các trường đại học, tuy nhiên các lưu học sinh cần phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn nhất định, có thành tích học tập xuất sắc và vượt qua vòng xét tuyển để được chuyển tiếp, trong trường hợp đó học bổng sẽ được gia hạn. Cần lưu ý rõ không phải tất cả các lưu học sinh trung cấp chuyên nghiệp đều được chấp nhận chuyển tiếp và gia hạn học bổng.
Chế độ học bổng (Đọc kỹ mục “6” trong Hướng dẫn tuyển sinh)	• Chính phủ Nhật Bản cấp vé máy bay, sinh hoạt phí và chi trả học phí. • Cần lưu ý rõ nếu lưu học sinh không hoàn thành được khóa học dự bị tiếng Nhật và được đánh giá là không đủ năng lực thì sẽ không thể tiếp tục nhập học vào trường cao đẳng kỹ thuật. (Tại thời điểm kết thúc khóa dự bị tiếng Nhật bị đánh giá là không đủ năng lực thì Chính phủ Nhật Bản sẽ dừng cấp học bổng, lưu học sinh phải về nước. Chi phí về nước sẽ không được cấp)
Điều kiện ứng tuyển (Thí sinh cần đáp ứng đầy đủ tư cách và điều kiện ứng tuyển được quy định rõ trong mục “4” của Hướng dẫn tuyển sinh)	◆ Những điểm cần lưu ý • Quốc tịch: mang quốc tịch Việt Nam • Tuổi: những người sinh sau ngày 2 tháng 4 năm 1997 • Quá trình học tập: Đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc chuẩn bị tốt nghiệp THPT (sẽ tốt nghiệp trước cuối tháng 3 năm 2022). • Hiện đang là quân nhân hoặc làm việc trong quân đội: không được chấp nhận. • Đang đăng ký học bổng của Chính phủ nước khác (bao gồm cả dự định đăng ký): không được chấp nhận • Người đã từng được nhận học bổng Chính phủ Nhật Bản: không được chấp nhận
Điều kiện về trình độ học vấn	• Kết quả học tập tất cả các năm ở bậc trung học phổ thông (người chuẩn bị tốt nghiệp cần nộp điểm học kỳ 1 của năm lớp 12) cần đạt điểm trung bình trên 7.0 (theo thang điểm 10).

	<ul style="list-style-type: none"> • Có trình độ tiếng Nhật từ N4 trở lên và tiếng Anh IELTS từ 4.5 trở lên. • Ưu tiên những thí sinh có thành tích cao trong các giải quốc gia, khu vực và quốc tế như thi hùng biện, khoa học, thể thao, văn hóa, nghệ thuật.
--	---

2. Về kỳ thi

Lịch thi tuyển sinh có thể thay đổi tùy theo tình hình cụ thể. Lịch thi viết và thi vấn đáp sẽ được thông báo cụ thể tới các thí sinh vượt qua được các vòng tuyển chọn.

Các vòng thi	Nội dung thi	Lịch thi		
Tuyển chọn hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> • Xem xét việc đáp ứng đầy đủ điều kiện và tư cách ứng tuyển, trình độ học vấn. • Đặc biệt ưu tiên những thí sinh có động cơ du học và kế hoạch học tập nghiên cứu cụ thể. 	Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Ngày 27/5 (thứ năm) ~ ngày 28/5 (thứ sáu) (theo dấu bưu điện)		
Thi viết (Chỉ dành cho những thí sinh vượt qua vòng tuyển chọn hồ sơ)	<ul style="list-style-type: none"> • Các môn thi : <table border="1" style="margin-left: 20px;"> <tr> <td>Toàn bộ thí sinh</td> <td> Toán (1 tiếng) Tiếng Anh (1 tiếng) Tiếng Nhật (2 tiếng) </td> </tr> </table> ※ Môn thi “tiếng Nhật” dùng ngôn ngữ tiếng Nhật, môn thi “tiếng Anh” dùng ngôn ngữ tiếng Anh. Các môn thi khác dùng ngôn ngữ tiếng Anh hoặc tiếng Nhật ※ Chỉ 1 môn có điểm bằng 0 thì sẽ bị trượt. 	Toàn bộ thí sinh	Toán (1 tiếng) Tiếng Anh (1 tiếng) Tiếng Nhật (2 tiếng)	Cuối tháng 6 (dự kiến ngày 24 ~ ngày 30) Địa điểm: (1) Đại sứ quán Nhật Bản tại Hà Nội (2) Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại Tp.Hồ Chí Minh
Toàn bộ thí sinh	Toán (1 tiếng) Tiếng Anh (1 tiếng) Tiếng Nhật (2 tiếng)			
Thi vấn đáp (Chỉ dành cho những thí sinh vượt qua vòng thi viết)	<ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá về con người. • Sự hiểu biết về Nhật Bản (ví dụ: xã hội, kinh tế, văn hóa Nhật Bản). • Động cơ du học Nhật Bản, kế hoạch học tập. 	Trung tuần tháng 7 Địa điểm: (1) Đại sứ quán Nhật Bản tại Hà Nội (2) Thành phố Hồ Chí Minh		

Tham khảo đề thi các năm trước theo đường link dưới đây:

<https://www.studyinjapan.go.jp/en/planning/scholarship/application/examination.html>

<https://www.studyinjapan.go.jp/ja/planning/scholarship/application/examination.html>

3. Về việc nộp hồ sơ

(1) Các loại hồ sơ cần nộp

- a. Đọc kỹ Hướng dẫn tuyển sinh, chuẩn bị đầy đủ hồ sơ trên cơ sở tham khảo “Danh mục các loại hồ sơ và số bộ cần nộp”.
- b. Hồ sơ cần nộp có 3 bộ gồm: Bộ chính (1 bộ) (A) và Bộ copì (2 bộ) (B, C), tuy nhiên sau khi thí sinh vượt qua được vòng phỏng vấn thì tùy từng trường hợp cụ thể cần nộp bổ xung một số giấy tờ khác, vì vậy các thí sinh cần giữ 1 Bản copì của bộ hồ sơ đã nộp (theo Bộ chính). Hồ sơ cần nộp bổ xung sẽ được thông báo cụ thể tới các thí sinh vượt qua được vòng phỏng vấn.
- c. Về số bộ hồ sơ cần nộp sẽ không theo hướng dẫn trong “Thông báo tuyển sinh” chung của Mexx ở trang 6 mà theo danh mục dưới đây:

Danh mục các loại hồ sơ và số bộ cần nộp

STT	Loại hồ sơ	Mẫu	Hồ sơ cần nộp			Những điểm cần lưu ý
			A	B	C	
①	Đơn xin cấp học bổng	Mẫu của năm 2022	Bản chính	Bản copli	Bản copli	<ul style="list-style-type: none"> • Mục 6 (tuổi): được tính đến ngày 1 tháng 4 năm 2022 • Mục 10 (tổng số năm học tập): phải trên 12 năm (trừ những thí sinh chuẩn bị tốt nghiệp)
②	<p>(1) Tốt nghiệp THPT: Học bạ của toàn bộ 3 năm học của trường THPT cuối cùng theo học</p> <p>(2) Chuẩn bị tốt nghiệp: Kết quả học tập từ thời điểm nhập học đến thời điểm nộp đơn.</p> <p>(3) Đang là sinh viên đại học: Học bạ của bậc THPT và kết quả học tập từ thời điểm nhập học đến thời điểm nộp đơn.</p> <p>(4) Đã tốt nghiệp đại học: học bạ của bậc THPT và kết quả học tập của toàn bộ các năm đại học.</p>	Do trường THPT hoặc trường đại học đang theo học cấp	Bản chính	Bản copli	Bản copli	
③	<p>(1) Tốt nghiệp THPT: Bằng tốt nghiệp THPT</p> <p>(2) Đang học THPT: Giấy chứng nhận tốt nghiệp.</p> <p>(3) Đang học đại học: Bằng tốt</p>	Do trường THPT và trường đại học cấp	Bản chính	Bản copli	Bản copli	

	nghiệp THPT. (4) Đã tốt nghiệp đại học: Bằng tốt nghiệp THPT và Bằng tốt nghiệp đại học					
④	(1) Đã tốt nghiệp hoặc chuẩn bị tốt nghiệp THPT: Thư giới thiệu của hiệu trưởng trường THPT hoặc giáo viên chủ nhiệm (2) Đã tốt nghiệp đại học hoặc đang là sinh viên đại học: thư giới thiệu của hiệu trưởng trường đại học hoặc chủ nhiệm khoa	Không cần theo mẫu, có mẫu tham khảo.	Bản chính	Bản copì	Bản copì	
⑤	Giấy khám sức khỏe	Mẫu của năm 2022	Bản chính	Bản copì	Bản copì	Phải sử dụng mẫu của năm 2022
⑥	Giấy xác nhận đang học tại trường đại học (chỉ dành cho những thí sinh đang là sinh viên đại học)	Không có mẫu	Bản chính	Bản copì	Bản copì	
⑧	Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ (tiếng Nhật, tiếng Anh)	Bản do các tổ chức cấp bằng cấp (bản in trên mạng cũng được chấp nhận)	Bản copì	Bản copì	Bản copì	Bằng cấp cần có đầy đủ thông tin: họ tên, cấp độ đạt được, điểm số.
Không cần đánh số	Kết quả thi EJU	Bản do tổ chức cấp bằng cấp (bản in trên mạng cũng được chấp nhận)	Bản copì	Bản copì	Bản copì	Nếu là bản được in từ trên mạng thì cần có đầy đủ thông tin: họ tên, cấp độ đạt được, điểm số.

(*) Không có mục ⑦

(Lưu ý 1) Tất cả các hồ sơ cần được làm bằng tiếng Nhật hoặc tiếng Anh. Các hồ sơ bằng tiếng Việt cần nộp kèm bản công chứng được dịch sang tiếng Nhật hoặc tiếng Anh.

(Lưu ý 2) Hồ sơ cần được làm thành 3 bộ, sắp xếp theo các bộ A, B, C; ghim lại và cho vào phong bì (không dập ghim lên hồ sơ). Những hồ sơ nêu trên cần được đánh số thứ tự bằng bút mực ở góc trên bên phải từ số 「A①」「A②」...、「B①」「B②」...

(Lưu ý 3) Ảnh dán trên Đơn xin cấp học bổng cần được chụp trong 6 tháng gần nhất, được in trên loại giấy chuyên dụng cho ảnh chụp rõ ràng sắc nét, kích thước: 4.5×3.5cm, ảnh chân dung chụp thẳng không đội mũ, phía sau ảnh cần ghi rõ quốc tịch, họ tên. Hoặc thí sinh cũng có thể chèn ảnh vào Đơn xin cấp học bổng sau đó in màu.

(Lưu ý 4) Chứng nhận kết quả học tập của bậc trung học phổ thông cần được ghi rõ tất cả các môn cho từng năm học và cách tính điểm đánh giá. Bản Copi cũng được chấp nhận. Tùy trường hợp cụ thể có thể phải nộp bản xác nhận của cán bộ phụ trách của trường đại học hoặc bản công chứng.

(Lưu ý 5) Giấy chứng nhận tốt nghiệp của trường trung học phổ có thể được thay thế bằng bản copli Bằng tốt nghiệp. Tùy trường hợp cụ thể có thể phải nộp bản xác nhận của cán bộ phụ trách của trường đại học hoặc bản công chứng.

(2) Tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh

a. Nơi tiếp nhận

Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam
(27 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội)

b. Thời gian tiếp nhận

Ngày 27 tháng 5 (thứ năm) ~ ngày 28 tháng 5 năm 2021 (thứ sáu) (theo dấu bưu điện)

c. Nội dung ghi trên phong bì

Mặt trên phong bì, thí sinh cần ghi rõ bằng bút mực bậc học có nguyện vọng đăng ký dự thi.

(Trung cấp chuyên nghiệp・P)

4. Chuyên ngành học và kế hoạch học tập

(Tham khảo) Khi tìm hiểu thông tin về trường trung cấp chuyên nghiệp, thí sinh có thể tham khảo theo những địa chỉ dưới đây:

① Trường trung cấp chuyên nghiệp là gì?

Tiếng Nhật: http://www.mext.go.jp/a_menu/shougai/senshuu/1280727.htm

② Japan Study Support

Tiếng Việt:

<https://www.jpss.jp/vi/search/?tb=3&a%5Bnm%5D=&a%5Bfw%5D=&g%5Brs%5D=&g%5Bmj%5D=&a%5Bpf%5D=&search=search>

Tiếng Nhật:

<https://www.jpss.jp/ja/search/?tb=3&a%5Bnm%5D=&a%5Bfw%5D=&g%5Brs%5D=&g%5Bmj%5D=&a%5Bpf%5D=&search=search>

Tiếng Anh:

<https://www.jpss.jp/en/search/?tb=3&a%5Bnm%5D=&a%5Bfw%5D=&g%5Brs%5D=&g%5Bmj%5D=&>

<a%5Bpf%5D=&search=search>

- ③ Danh sách các trường trung cấp chuyên nghiệp có thể tiếp nhận lưu học sinh
Tiếng Nhật <https://study-japan-ptc.jp/search/>
Tiếng Anh https://study-japan-ptc.jp/search/index_en.html